

Số: 15 /2024/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 11 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung các Quyết định về tiêu chí xã nông thôn mới,
tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu,
tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao thuộc thẩm quyền
của Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng
nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Thực hiện Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu
chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định
số 319/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định
xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 320/QĐ-TTg
ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc
gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh
hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện
nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 211/QĐ-TTg
ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí,
chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về
xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ
tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ
sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã
giai đoạn 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại
Tờ trình số 1785/TTr-SNN ngày 24/5/2024; Báo cáo thẩm định số 763/BC-STP
ngày 22/5/2024 của Sở Tư pháp.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung các Quyết định ban hành các tiêu chí xã nông thôn mới, tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu, tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

“2. Thu nhập bình quân đầu người giai đoạn 2021 - 2025: Năm 2021 $\geq$ 66 triệu đồng; năm 2022 $\geq$ 72 triệu đồng; năm 2023 $\geq$ 80 triệu đồng; năm 2024 $\geq$ 87 triệu đồng; năm 2025 $\geq$ 94 triệu đồng”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số tiêu chí xã nông thôn mới, tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao kèm theo Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

a) Bổ sung vào mục 8, tiêu chí số 17 Môi trường và An toàn thực phẩm tại Phụ lục I các tiêu chí xã nông thôn mới thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 kèm theo Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định, như sau:

TT	TT tiêu chí theo Quyết định số 318/QĐ-TTg và Quyết định số 211/QĐ-TTg	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí		Chỉ tiêu
8	17	Môi trường và An toàn thực phẩm	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung (nếu có)	Xã không thuộc khu vực III	$\geq 40\%$

b) Bổ sung vào mục 10 tiêu chí số 13 Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; mục 12 tiêu chí số 17 Môi trường; mục 13 tiêu chí số 18 Chất lượng môi trường sống tại Phụ lục II các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 kèm theo Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định, như sau:

TT	TT tiêu chí theo Quyết định số 318/QĐ-TTg và Quyết định số 211/QĐ-TTg	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu
10	13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.4. Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã	Đạt
12	17	Môi trường	17.10. Tỷ lệ sử dụng hình thức hoả táng	$\geq 12\%$
13	18	Chất lượng môi trường sống	18.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm	≥ 60 lít
			18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững	$\geq 45\%$

c) Bãi bỏ mục 9 tiêu chí số 12 Lao động “12.3. Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn tăng từ 2%/năm/số lao động có việc làm trở lên so với năm trước liền kề” tại Phụ lục II các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định.

3. Bổ sung mục 2 tiêu chí số 5 Y tế - Văn hoá - Giáo dục tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, như sau:

TT	TT tiêu chí theo Quyết định số 320/QĐ-TTg và Quyết định số 211/QĐ-TTg	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu
2	5	Y tế - Văn hoá - Giáo dục	5.5. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, hoặc đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thông qua các thiết chế giáo dục khác được giao chức năng, nhiệm vụ giáo dục thường xuyên trên địa bàn	Đạt

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/6/2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT BCĐ TW các Chương trình MTQG;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP2, VP3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng